TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 15/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ong Thân Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Ngọc Côn.

2. Ông Giáp Văn Phẩm.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T,** sinh năm 1985; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Trạm, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chí; Tôn giáo: Không;

Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: 09/12

Bố đẻ: Trần Văn C, sinh năm 1966 (đã chết).

Mẹ đẻ: Lâm Thị T, sinh năm 1966.

Anh chị em ruột: có 03 anh chị em, bị can là con thứ nhất.

Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1988 (đã ly hôn).

Con: Bị can có 01 con, sinh năm 2006.

Nhân thân:

Tại Quyết định số 2634/QĐ ngày 23/8/2010 của Uỷ ban nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối

với Trần Văn T trong thời hạn 24 tháng. Ngày 27/8/2012, T chấp hành xong Quyết định trên.

Tiền sự: Không

Tiền án: có 01 tiền án. Tại Bản án số 71/2020/HS-ST, ngày 26/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Trần Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 01/6/2020. Ngày 23/9/2022, Tâm chấp hành xong án phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này Tâm chưa được xoá án tích.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên toà).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Lâm Văn S, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn Trạm, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Tống Anh T, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Giáp Trung, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trú tại: Tổ 11, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**** Người làm chứng:*** Anh Vi Văn H, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn Chả, xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ, ngày 22/3/2023, Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 98Y-7084, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius (do T mượn của anh Lâm Văn S, sinh năm 1984, trú tại thôn Trạm, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang) đi đến đầu cầu Nam Dương thuộc thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang với mục đích mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, người cao, to, da ngăm đen, đầu cắt tóc cua, T hỏi "Anh có hàng không" (hàng tức là ma tuý), người đàn ông đó nói "hàng trắng hay hàng gì", T nói "mua hàng trắng" (hàng trắng tức là ma tuý Heroin), người đàn ông nói "em mua bao nhiêu", T nói "em mua bốn trăm" (tức là mua 400.000 đồng tiền ma tuý Heroin). T đưa cho người đàn ông số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng), người đàn ông cầm tiền đi đâu khoảng một phút sau thì quay lại đưa cho T 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, trên rãnh khoá có đường viền màu đỏ, bên trong đựng 04 (bốn) gói giấy bạc, đều có hai mặt màu trắng bạc đều chứa chất cục bột màu trắng là ma tuý Heroin. T cầm lấy để vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực cầu Cát, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, T bỏ 01 (một) gói giấy bạc chứa ma tuý Heroin vừa mua được ra sử dụng bằng cách chích, số ma tuý còn lại là 03 (ba) gói giấy bạc T vẫn đựng trong túi nilon ban đầu để trong túi áo ngực bên trái đang mặc, sử dụng ma tuý xong T điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 14 giờ 00 phút

cùng ngày khi T đi về đến khu vực ngã ba Cầu Trắng thuộc thôn Vựa Ngoài, xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang thì bị Tổ công tác Công an xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang phối hợp cùng Công an xã Phong Minh và Công an xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, T tự lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra giao nộp 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, phía trên rãnh khoá có viền màu đỏ, bên trong túi nilon chứa 03 (ba) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc bên trong mỗi gói đều có chứa chất cục bột màu trắng và khai đó là ma túy. Tổ công tác đã niêm phong túi nilon nghi chứa ma túy do T giao nộp vào phong bì dán kín, ký hiệu "QT". Ngoài ra, còn thu giữ 01 (một) xe mô tô, biển số 98Y2-7084 của Trần Văn T.

Cùng ngày, Công an xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tang vật liên quan và bàn giao đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định vật chứng được niêm phong trong bì thư ký hiệu QT. Tại bản kết luận giám định số 532/KL-KTHS ngày 28/3/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng được đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc (bên ngoài là 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, phía trên rãnh khoá có viền màu đỏ) *đều là ma tuý, loại Heroine, tổng khối lượng 0,083 gam.*

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/3/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma túy được niêm phong trong bì thư ký hiệu QT do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

* Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lâm Văn S, anh Tống Anh T vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai tại phiên toà.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/3/2023, tại khu vực ngã ba Cầu Trắng thuộc thôn Vựa Ngoài, xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,083 gam ma túy Hêroin thì bị Tổ công tác Công an xã Phong Vân phối hợp với Công an xã Phong Minh và Công an xã Sa Lý phát hiện bắt quả tang. Mặc dù khối lượng ma túi bị cáo tàng trữ là 0,083gam dưới 0,1gam ma tuý Hêroin nhưng bị cáo đã bị Toà án xét xử 02 năm 6 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma tuý" năm 2020, thời điểm bị cáo phạm tội chưa được xoá án tích. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, mặt khác ma túy

là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã bị kết án 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật do vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và nhà nước ta, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn T thuộc diện hộ nghèo, phạm tội không có mục đích trục lợi, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, quá trình điều tra Tâm khai không quen biết và không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Đối với anh Lâm Văn S, sinh năm 1984, trú tại thôn Trạm, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang là chủ sở hữu xe mô tô biển số 98Y-7084, quá trình điều tra xác định khi cho T mượn xe mô tô, anh S không biết T sử dụng vào mục đích phạm tội, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh S là có căn cứ.

[9] Về vật chứng:

[9.1] Đối với chiếc xe mô tô biển số 98Y-7084, ngày 21/4/2023 bị cáo Trần Văn T mượn của anh Lâm Văn S, khi mượn anh S không biết T đi mua ma túy về sử dụng nên không có căn cứ để xử lý anh S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lâm Văn S là có căn cứ chấp nhận.

[9.2] Đối với số ma tuý Hêrôin có trọng lượng 0,083gam sau khi giám định được hoàn lại và niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu "QT" là hàng cấm mua bán, tàng trữ do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban

thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (22/3/2023).

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0,083gam ma tuý Hêroin được hoàn lại sau giám định và niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu "QT";

Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ong Thân Thắng